

Số: **441** /VHL-KHTC

Hà Nội, ngày **10** tháng **3** năm 2022

V/v hướng dẫn lập dự toán nhiệm vụ
thuộc Chương trình phát triển nhóm
nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn
lâm KHCNVN

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc

Ngày 21/12/2021, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã ký Quyết định 2439/QĐ-VHL ban hành Quy định tạm thời về Quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Triển khai Quyết định 2439/QĐ-VHL, Viện Hàn lâm KHCNVN đã xây dựng biểu mẫu chi tiết hướng dẫn dự toán kinh phí nhiệm vụ (biểu mẫu đính kèm) và lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

1. Nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN áp dụng định mức chi tại Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của liên bộ Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước làm căn cứ xây dựng dự toán kinh phí nhiệm vụ.

2. Đối với nội dung thuê chuyên gia trong và ngoài nước:

Chuyên gia thực hiện nhiệm vụ phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Là nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao (học vị tiến sỹ hoặc chức danh khoa học phó giáo sư trở lên), phù hợp với hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. Trường hợp chuyên gia có học vị tiến sỹ phải có tối thiểu 10 năm thâm niên trong lĩnh vực nghiên cứu.

- Trung bình trong giai đoạn 03 năm trước liền kề tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, là tác giả chính của hơn 01 sản phẩm nghiên cứu mỗi năm có liên quan đến định hướng nghiên cứu của nhiệm vụ;

- Được hội đồng tư vấn thẩm định nhiệm vụ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN thông qua và được thể hiện rõ tại kết luận của hội đồng.

3. Đối với nội dung đoàn ra:



Nhiệm vụ phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc hạn chế tổ chức đoàn ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp thật sự cần thiết phải bố trí đoàn ra cần được giải trình rõ trong thuyết minh nhiệm vụ và chỉ tổ chức tối đa 01 đoàn và chỉ áp dụng cho Chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên chính và được sự đồng ý của Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN.

4. Đối với thành viên chính:

Trong thời gian triển khai nhiệm vụ, thành viên chính của nhóm nghiên cứu chỉ được tham gia một nhóm nghiên cứu và không được tham gia bất cứ nhóm nghiên cứu nào dưới mọi hình thức.

5. Cấp kinh phí và thanh quyết toán nhiệm vụ:

- Kinh phí của nhiệm vụ được bố trí theo tiến độ triển khai và khả năng cân đối của NSNN.

- Kinh phí được quyết toán hết trong năm ngân sách và không được phép chuyển số dư sang năm sau.

Viện Hàn lâm KHCNVN đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thông báo và quán triệt nội dung của Quyết định 2439/QĐ-VHL và các nội dung cụ thể hướng dẫn tại Công văn này đến toàn thể các cán bộ trong đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Website Viện Hàn lâm KHCNVN;
- Lưu: VT, KHTC.BN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Chu Hoàng Hà

Phụ lục II
BỘ MẪU BIỂU

*(Kèm theo Công văn số 441/VHL-KHTC ngày 10 tháng 3 năm 2022
của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)*

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tên đơn vị

Số: /QĐ-

Hà Nội, ngày tháng năm 20..

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận nhóm nghiên cứu xuất sắc thuộc(tên đơn vị nghiên cứu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Căn cứ Quyết định số 2439 /QĐ-VHL ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy định tạm thời Quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-VHL ngày tháng năm 20 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của..... (ghi tên đơn vị nghiên cứu);

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng tư vấn khoa học của (tên đơn vị) ngày tháng năm 202.. ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận nhóm nghiên cứu xuất sắc về(tên nhóm nghiên cứu) thuộc (ghi tên đơn vị nghiên cứu) gồm các thành viên chính (danh sách kèm theo quyết định).

Điều 2. Cử TS.là trưởng nhóm nghiên cứu.

Điều 3. Trưởng nhóm nghiên cứu xuất sắc về(tên nhóm nghiên cứu) chịu trách nhiệm điều hành nhóm nghiên cứu theo định hướng dài hạn, chịu trách nhiệm trước (Thủ trưởng đơn vị) về các hoạt động của nhóm nghiên cứu.

Điều 4. Trưởng phòng Quản lý tổng hợp, Trưởng nhóm và các thành viên chính của nhóm nghiên cứu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG

DANH SÁCH

Nhóm nghiên cứu xuất sắc thuộc nhóm nghiên cứu về.....

(Kèm theo Quyết định số ngày tháng năm 202..)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học hàm, học vị	Chức danh khoa học	Đơn vị
1				Trưởng nhóm nghiên cứu	
2				Thành viên chính	
3					
					

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ
CẤP VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC

I. Thông tin về nhóm nghiên cứu và đơn vị chủ trì:

1. Tên nhóm nghiên cứu.....

2. Họ tên chủ nhiệm nhiệm vụ – Trưởng nhóm nghiên cứu:.....

Chức danh khoa học:

Năm sinh:.....

Email:

Điện thoại di động:.....

3. Đơn vị công tác:.....

Địa chỉ:.....

II. Cam kết của Trưởng nhóm nghiên cứu và đơn vị đề xuất

1. Trưởng nhóm nghiên cứu đề xuất nhiệm vụ cam kết đủ điều kiện đăng ký nhiệm vụ KHCN thuộc chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN.

2. Đơn vị đề xuất cam kết đủ điều kiện đăng ký chủ trì nhiệm vụ KHCN thuộc chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN.

III. Thông tin về đề xuất

1. Tên nhiệm vụ: ...

Tên tiếng Anh: ...

2. Lĩnh vực, hướng KHCN của nhiệm vụ:

3. Tính cấp thiết, yêu cầu và sự cần thiết tiến hành nhiệm vụ: ...

4. Mục tiêu của nhiệm vụ: ...

5. Những nội dung nghiên cứu chủ yếu: ...

6. Những sản phẩm dự kiến: ...

- Sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ: *(Ghi rõ số lượng, khối lượng, qui cách và chủng loại)*

- Công bố: *(Ghi rõ số lượng bài báo dự kiến đăng)*

- Sở hữu trí tuệ: *(Ghi rõ số lượng bằng độc quyền sáng chế)*

- Đào tạo: *(Ghi rõ số lượng tiến sỹ, thạc sỹ dự kiến sẽ hỗ trợ đào tạo)*

7. Thời gian thực hiện (từ đến):

8. Kinh phí dự kiến: ... triệu đồng

....., ngày ... tháng ... năm ...

Thủ trưởng đơn vị đề xuất

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Cá nhân đề xuất

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Đề xuất đề tài cần trình bày xúc tích trong khoảng 3-4 trang A4

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC
Của cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ
thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc
tại Viện Hàn lâm KHCVN

I. Thông tin chung về cá nhân:

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nam, Nữ:
4. Địa chỉ:
5. Điện thoại:
6. E-mail:
7. Fax:
8. Chức vụ:
9. Cơ quan công tác:

II. Trình độ đào tạo:

1. Trình độ chuyên môn:
 - Học vị:
 - Năm bảo vệ:
 - Chuyên ngành:
 - Học hàm:
 - Năm được phong:
2. Các khóa học chuyên môn khác đã hoàn thành: (tên khóa học, thời gian và nơi đào tạo).
3. Các đề tài, dự án đã chủ trì hoặc tham gia trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ tuyển chọn.
4. Các thành tích nghiên cứu trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ:
 - Giải thưởng KHCN:
 - Các công trình đã công bố, sách xuất bản (đối với công bố quốc tế cần ghi rõ được xếp hạng nào trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago hay Web of Science) :

STT	Tên công trình	Tên tác giả (ghi đầy đủ tên tác giả, hoặc các tác giả chính)	Tên tạp chí, tập, số, trang, năm công bố	Xếp hạng	Ghi chú
1					
2					

- Đào tạo:

- Sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế, giải pháp hữu ích,...):

....., ngày ... tháng ... năm ...

Xác nhận của đơn vị đăng ký chủ trì
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

**Của cá nhân đăng ký là thành viên chính và chuyên gia của nhiệm vụ thuộc
Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN**

(Dùng cho các cá nhân thuộc sự quản lý của đơn vị đăng ký chủ trì)

A. Thông tin về nhiệm vụ

- Tên nhiệm vụ:
- Lĩnh vực KHCN:
- Đơn vị đăng ký chủ trì:
- Cá nhân đăng ký chủ nhiệm:
- Thời gian thực hiện:

Mã số nhiệm vụ: *

B. Thông tin về cá nhân tham gia

I. Thông tin chung

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nam, Nữ:
4. Địa chỉ:
5. Điện thoại:
6. Email:
7. Fax:
8. Chức vụ:
9. Cơ quan công tác:

II. Trình độ đào tạo

1. Trình độ chuyên môn:
 - Học vị:
 - Năm bảo vệ:
 - Chuyên ngành:
 - Học hàm:
 - Năm được phong:
2. Các khóa học chuyên môn khác đã hoàn thành: (tên khóa học, thời gian và nơi đào tạo).
3. Các đề tài, dự án đã chủ trì hoặc tham gia trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ tuyển chọn.
4. Các thành tích nghiên cứu trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ:

- Giải thưởng KHCN:

- Các công trình đã công bố, sách xuất bản (đối với công bố quốc tế cần ghi rõ được xếp hạng nào trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago hay Web of Science):

STT	Tên công trình	Tên tác giả (ghi đầy đủ tên tác giả, hoặc các tác giả chính)	Tên tạp chí, tập, số, trang, năm công bố	Xếp hạng	Ghi chú
1					
2					

- Đào tạo:

- Sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế, giải pháp hữu ích):

- Đăng ký nhãn hiệu hàng hóa:

C. Nội dung công việc tham gia trong nhiệm vụ (và kinh phí tương ứng) của cá nhân tham gia thực hiện đã được thể hiện trong bản Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ gửi Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN.

D. Cam kết

Khi thực hiện, chúng tôi cam đoan sẽ hoàn thành những thủ tục pháp lý do Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN hướng dẫn về nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên để thực hiện tốt nhất và đúng thời hạn mục tiêu, nội dung và sản phẩm của nhiệm vụ.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị quản lý
(Xác nhận, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Cá nhân đăng ký là thành viên chính
(Ký, ghi rõ họ tên)

**** Mã số được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

**Của cá nhân đăng ký là thành viên chính và chuyên gia của nhiệm vụ thuộc
Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN**

(Dùng cho các cá nhân không thuộc sự quản lý của đơn vị đăng ký chủ trì)

A. Thông tin về nhiệm vụ

- Tên nhiệm vụ:
- Lĩnh vực KHCN:
- Đơn vị đăng ký chủ trì:
- Cá nhân đăng ký chủ nhiệm:
- Thời gian thực hiện:

Mã số nhiệm vụ:*

B. Thông tin về cá nhân tham gia

I. Thông tin chung

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nam, Nữ:
4. Địa chỉ:
5. Điện thoại:
6. Email:
7. Fax:
8. Chức vụ:
9. Cơ quan công tác:

II. Trình độ đào tạo

1. Trình độ chuyên môn:
 - Học vị:
 - Năm bảo vệ:
 - Chuyên ngành:
 - Học hàm:
 - Năm được phong:
2. Các khóa học chuyên môn khác đã hoàn thành: (tên khóa học, thời gian và nơi đào tạo).
3. Các đề tài, dự án đã chủ trì hoặc tham gia trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ tuyển chọn.
4. Các thành tích nghiên cứu trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ:

- Giải thưởng KHCN:
- Các công trình đã công bố, sách xuất bản (đối với công bố quốc tế cần ghi rõ được xếp hạng nào trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago hay Web of Science):

STT	Tên công trình	Tên tác giả (ghi đầy đủ tên tác giả, hoặc các tác giả chính)	Tên tạp chí, tập, số, trang, năm công bố	Xếp hạng	Ghi chú
1					
2					

- Đào tạo:
- Sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế, giải pháp hữu ích):
- Đăng ký nhãn hiệu hàng hóa:

C. Nội dung công việc tham gia trong nhiệm vụ (và kinh phí tương ứng) của cá nhân tham gia thực hiện đã được thể hiện trong bản Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ gửi Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN.

D. Cam kết

Khi thực hiện, chúng tôi cam đoan sẽ hoàn thành những thủ tục pháp lý do Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN hướng dẫn về nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên để thực hiện tốt nhất và đúng thời hạn mục tiêu, nội dung và sản phẩm của nhiệm vụ.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị quản lý
(Xác nhận, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Cá nhân đăng ký là thành viên chính
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đơn vị đồng ý và sẽ dành thời gian cần thiết để
Ông/Bà ... tham gia thực hiện nhiệm vụ:

**** Mã số được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện**

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
TÊN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng... năm

BẢN CAM KẾT

1. Tên cá nhân đăng ký là thành viên chính của nhóm nghiên cứu:
2. Đơn vị:
3. Tên đề xuất: Mã số nhiệm vụ:*
4. Lĩnh vực KHCN:
5. Thời gian thực hiện: từ tháng năm đến tháng.... năm ...
6. Cam kết của cá nhân đăng ký là thành viên chính:

Nếu được tham gia nhóm nghiên cứu, tôi cam kết sẽ tuân thủ sự phân công công tác nghiên cứu theo điều hành của trưởng nhóm để cùng triển khai các hoạt động nghiên cứu theo định hướng nghiên cứu của nhóm đã xây dựng.

Nếu không thực hiện cam kết trên, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chịu mọi hình thức xử lý theo quy định/.

Thủ trưởng đơn vị đăng ký chủ trì
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Cá nhân đăng ký là thành viên chính
(Ký, ghi rõ họ tên)

* Mã số nhiệm vụ được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC TẠI
VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

TÊN NHIỆM VỤ
PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC (*ghi rõ hạng*)
VỀ..

Loại:

Cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ:.....

Đơn vị đăng ký chủ trì nhiệm vụ:

....., /20...

Hồ sơ đăng ký thực hiện gồm:

- 1/ Đơn đăng ký (mẫu 6);
- 2/ Thuyết minh nhiệm vụ (Mẫu 7);
- 3/ Báo cáo định hướng nghiên cứu dài hạn của nhóm nghiên cứu;
- 4/ Quyết định của đơn vị về việc công nhận nhóm nghiên cứu xuất sắc (Mẫu 1);
- 5/ Lý lịch khoa học của trưởng nhóm, các thành viên chính và chuyên gia (Mẫu 3 mẫu 4 và mẫu 4.1);
- 6/ Cam kết của các thành viên chính với Trường nhóm về việc tham gia nhóm nghiên cứu (Mẫu 5);
- 7/ Các văn bản khác (khả năng huy động thêm nguồn vốn, ...) (nếu có).

** Hồ sơ đóng thành quyển theo thứ tự các mục như trên.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA

Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN

Kính gửi: Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Căn cứ Quy định tạm thời quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN (Ban hành kèm theo Quyết định số 2439 /QĐ-VHL ngày 21/12/2021 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam), chúng tôi:

a)

.....

.....

(Họ và tên, học vị, học hàm, chức vụ, địa chỉ cán bộ đăng ký tham gia)

b)

.....

.....

(tên, địa chỉ của đơn vị đăng ký chủ trì)

Đăng ký tham gia Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN Hạng ..., thời gian thực hiện ... tháng (từ tháng 1 năm 20... đến tháng 12 năm 20...)*

....., ngày ... tháng ... năm ...

Cán bộ đăng ký tham gia

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

* Ghi rõ loại hỗ trợ (Hạng I/Hạng II)

THUYẾT MINH NHIỆM VỤ

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên: **Nhiệm vụ phát triển nhóm nghiên cứu (ghi rõ hạng) về.....**
 Loại hỗ trợ: Mã số *:
2. Thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN
3. Thời gian thực hiện: tháng (từ .../20..... đến .../20.....)
4. Kinh phí: triệu đồng
5. Chủ nhiệm nhiệm vụ:
 - Họ và tên:
 - Học hàm, học vị, chức danh khoa học:
 - Chức vụ:
 - Điện thoại: E-mail:
6. Đơn vị:
 - Điện thoại: Fax: E-mail:
 - Địa chỉ:

PHẦN II. NỘI DUNG, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ

7. Mục tiêu của nhiệm vụ
8. Tổng quan về hướng nghiên cứu của nhiệm vụ
 - 8.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu ngoài nước
 - 8.2. Tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước
 - 8.3. Sự cần thiết phải triển khai hướng nghiên cứu
9. Những nội dung thực hiện
10. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sử dụng
11. Hợp tác quốc tế thực hiện nhiệm vụ (nếu có)
12. Tiến độ thực hiện

STT	Nội dung	Sản phẩm phải đạt	Thời gian	Cán bộ thực hiện
1	Nội dung 1			
	Liệt kê chi tiết các công việc của Nội dung 1			
2	Nội dung 2			
	...			

13. Sản phẩm nhiệm vụ

TT	Tên sản phẩm	Số lượng	Chỉ tiêu khoa học, chỉ tiêu kỹ thuật
1	Sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ:		
1.1			

TT	Tên sản phẩm	Số lượng	Chỉ tiêu khoa học, chỉ tiêu kỹ thuật
...			
2	Công bố:		
2.1	Công bố bài báo trên tạp chí quốc tế		
2.2	Công bố bài báo trên tạp chí quốc gia		
3	Sở hữu trí tuệ:		
3.1			
...			
4	Đào tạo:		
4.1	Hỗ trợ đào tạo Tiến sĩ		
4.2	Đào tạo Thạc sĩ		

14. Danh sách các thành viên thực hiện nhiệm vụ

14.1. Danh sách thành viên thực hiện nhiệm vụ theo chức danh

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chức danh khoa học	Trách nhiệm trong nhiệm vụ	Cơ quan công tác	Chữ ký
1					
2					
3					
...					

14.2. Danh sách chuyên gia trong nước tham gia thực hiện (Cần có lí lịch kèm theo)

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Tên cơ quan công tác/ địa chỉ	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1					
...					

14.3. Danh sách chuyên gia nước ngoài tham gia thực hiện (Cần có lí lịch kèm theo)

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Tên cơ quan công tác/ địa chỉ	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1					
...					

PHẦN III. DỰ TOÁN KINH PHÍ

13. Dự toán kinh phí thực hiện

13.1. Căn cứ lập dự toán

Các văn bản qui định định mức kinh tế - kỹ thuật do các Bộ, ngành ban hành và các chế độ, chính sách của nhà nước được sử dụng làm căn cứ để lập dự toán; trường hợp không có định mức kinh tế - kỹ thuật thì cần thuyết minh cụ thể, chỉ tiết căn cứ lập dự toán, yêu cầu có báo giá kèm theo.

Các căn cứ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Căn cứ Quyết định số /QĐ-... ngày ... / ... / ... của đơn vị về Quy chế chi tiêu nội bộ;

Các văn bản áp dụng khác.

- Báo giá số: ngày / /20 của..... về

13.2. Tổng hợp dự toán.

Tổng hợp dự toán theo Mục lục NSNN

Đơn vị tính: Đồng

STT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số	Chia năm		
				Năm	Năm	Năm
1	6500	Thanh toán dịch vụ công cộng				
2	6550	Vật tư văn phòng				
3	6600	Thông tin liên lạc				
4	6650	Hội nghị, hội thảo khoa học				
5	6700	Công tác phí				
6	6750	Chi phí thuê mướn (6.1+6.2+6.3+6.4+6.5)				
6.1		Thuê phương tiện vận chuyển				
6.2		Thuê tài sản (thiết bị) phục vụ nghiên cứu				
6.3		Thuê chuyên gia nước ngoài				
6.4		Thuê chuyên gia trong nước				
6.5		Chi phí dịch vụ thuê ngoài, thuê mướn khác				
7	6800	Chi đoàn ra				
8	6850	Chi đoàn vào				
9	6900	Sửa chữa TSCĐ phục vụ trực tiếp NCKH cho nhiệm vụ				
10	6950	Mua sắm tài sản cố định				
11	7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn (11.1+11.2+11.3)				
11.1		Chi mua nguyên, nhiên vật liệu, năng lượng, vật tư, phụ tùng chưa được Nhà nước ban hành định mức kinh tế kỹ thuật				
11.2		Tiền công lao động trực tiếp của nhóm nghiên cứu				
11.3		Phô tô in ấn				
12	7050	Tài sản vô hình				
13	7750	Chi khác (13.1+13.2)				

STT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số	Chia năm		
				Năm	Năm	Năm
13.1		Chi phí quản lý chung				
13.2		Chi khác (Giải trình rõ nội dung chi)				
		Tổng cộng	+	+	+	+

13.3. Giải trình các Mục chi:

13.3.1: Dự toán chi tiết tiền công lao động:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức danh thực hiện	Dự kiến kết quả đạt được	Số ngày công (snc)			Hệ số tiền công theo ngày (Hstcn)	Tổng số tiền công	Tiền công = snc x hstcn x lcs		
				Năm	Năm	Năm			Năm	Năm	Năm
1	Tên nội dung công việc 1							+	+	+	+
1.1	Công việc 1.1 (nếu có)							+	+	+	+
	Nguyễn Văn A							+			
	Nguyễn Văn B							+			
1.2	Công việc 1.2....							+	+	+	+
											
2	Tên nội dung công việc 2							+	+	+	+
2.1	Công việc 2.1 (nếu có)							+			
	Nguyễn Văn A							+			
	Nguyễn Văn B							+			
2.2	Công việc 2.2...										
3								+	+	+	+
	Tổng cộng			+	+	+		+	+	+	+

13.3.2: Bảng tổng hợp tiền công lao động:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức danh thực hiện	Hệ số tiền công theo ngày	Số ngày công (snc)			Tổng số tiền công	Tiền công = snc x hstcn x lcs		
				Tổng số ngày công	Năm	Năm		Năm	Năm	Năm
1	Nguyễn Văn A			+			+			
2	Nguyễn Văn B			+			+			

3				+				+			
	Tổng cộng			+	+	+	+	+	+	+	+

Ghi chú đối với thành viên chính: Trong thời gian triển khai nhiệm vụ, thành viên chính của nhóm nghiên cứu chỉ được tham gia một nhóm nghiên cứu và không được tham gia bất cứ nhóm nghiên cứu nào dưới mọi hình thức

13.3.3: Bảng tiền công thuê chuyên gia trong nước:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên Học hàm, học vị	Nội dung thực hiện	Tiền công/1 tháng	Số tháng làm việc				Tiền công = tiền công/1 tháng x số tháng			
				Tổng số tháng	Năm	Năm	Năm	Tổng số tiền công	Năm	Năm	Năm
1	Nguyễn Văn A			+				+			
2	Nguyễn Văn B			+				+			
	Tổng cộng			+	+	+	+	+	+	+	+

13.3.4: Bảng tiền công thuê chuyên gia nước ngoài (không quá 3 tháng/1 năm/chuyên gia):

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Nội dung thực hiện	Tiền công/1 tháng	Số tháng làm việc				Tiền công = tiền công/1 tháng x số tháng			
				Tổng số tháng	Năm	Năm	Năm	Tổng số tiền công	Năm	Năm	Năm
1	Chuyên gia 1			+				+			
2	Chuyên gia 2			+				+			
	Tổng cộng			+	+	+	+	+	+	+	+

Ghi chú đối với chuyên gia trong và ngoài nước:

- Là nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao (học vị tiến sĩ hoặc chức danh khoa học phó giáo sư trở lên), phù hợp với hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. Trường hợp chuyên gia có học vị tiến sĩ phải có tối thiểu 10 năm thâm niên trong lĩnh vực nghiên cứu.

- Trung bình trong giai đoạn 03 năm trước liền kề tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, là tác giả chính của hơn 01 sản phẩm nghiên cứu mỗi năm có liên quan đến định hướng nghiên cứu của nhiệm vụ;

- Được hội đồng tư vấn thẩm định nhiệm vụ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN thông qua và được thể hiện rõ tại kết luận của hội đồng.

13.3.5: Chi tiết các khoản chi còn lại

Đơn vị tính: Đồng

TT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số	Chia năm		
				Năm	Năm	Năm
1	6500	Thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện nước phục vụ trực tiếp nhiệm vụ)				
2	6550	Vật tư văn phòng				
3	6600	Thông tin liên lạc				
4	6650	Hội thảo khoa học, Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (4.1+4.2)				
4.1		Nội dung hội thảo; số lượng người tham dự; số buổi tổ chức hội thảo				
		Chủ trì hội thảo: số người x số buổi x số tiền/1 người/1 buổi				
		Thư ký hội thảo: số người x số buổi x số tiền/1 người/1 buổi				
		Báo cáo trình bày tại hội thảo: số báo cáo x số tiền/1 báo cáo				
		Báo cáo đặt hàng không trình bày tại hội thảo: số báo cáo x số tiền/1 báo cáo				
		Thành viên tham dự: số người x số tiền/1 buổi/người x số buổi				
		Chi khác: (tiền giải khát giữa giờ: số tiền/1 người/1 buổi x số buổi).....				
4.2		Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (tối đa 6trđ)				
5	6700	Công tác phí				
		Ghi rõ nội dung đi công tác, địa điểm đi công tác, số người đi, số ngày đi, số lần đi				
		Tiền vé máy bay, vé ô tô,.. (báo giá tiền vé máy bay kèm theo)				
		Tiền phụ cấp lưu trú: số người x số ngày x số tiền/1 người/1 ngày				
		Tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác: số người x số đêm x số tiền/1 người/1 đêm				
6	6750	Chi phí thuê mướn (6.1+6.2+6.5)				
6.1		Chi thuê phương tiện vận chuyển (thuê xe đi công tác trong nước, thuê phương tiện vận chuyển khác) Thuê theo ngày hoặc theo km: số tiền/1 ngày (hoặc km) x số ngày (hoặc số km) (Báo giá kèm theo)				
6.2		Thuê thiết bị (Giải trình chi tiết và có báo giá kèm theo)				
6.5		Chi phí dịch vụ thuê ngoài, thuê mướn khác (Giải trình chi tiết và có báo giá kèm theo)				

TT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số	Chia năm		
				Năm	Năm	Năm
7	6800	Chi đoàn ra (Lưu ý: Tổ chức tối đa 01 đoàn ra, chi áp dụng cho chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên chính và được sự đồng ý của Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN)				
		Thuyết minh rõ tên nước đến, số người, thời gian công tác; (Báo giá tiền vé máy bay, lịch trình bay tham khảo)				
		Tiền vé máy bay: số vé x số tiền/1 vé x tỷ giá				
		Tiền ăn và tiêu vật: số người x số ngày x số tiền/1 người/1 ngày x tỷ giá				
		Tiền ở: số người x số ngày x số tiền/1 người/1 ngày x tỷ giá				
		Chi khác: Tiền thuê phương tiện từ sân bay, ga, tàu, bến xe cửa khẩu khi nhập/xuất cảnh, điện thoại khoán, visa, bảo hiểm....				
8	6850	Chi đoàn vào				
		Thuyết minh rõ số chuyên gia vào, số ngày vào				
		Tiền vé máy bay: số vé x số tiền/1 vé (báo giá kèm theo)				
		Tiền ăn: số người x số ngày x số tiền/1 người/1 ngày				
		Tiền ở: số người x số ngày x số tiền/1 người/1 ngày				
		Chi khác: tiền xe đi lại....				
9	6900	Sửa chữa TSCĐ phục vụ trực tiếp NCKH cho nhiệm vụ (không bao gồm sửa chữa phòng thí nghiệm và phòng làm việc)				
		Tên thiết bị cần sửa chữa (Báo giá kèm theo)				
10	6950	Mua sắm tài sản cố định (không quá 50% tổng kinh phí nhiệm vụ)				
		Dự toán và thuyết minh rõ chi tiết chủng loại, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn, xuất xứ, đơn giá, số lượng của tài sản (Cần có báo giá tham khảo kèm theo)				
11	7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn (11.1+11.2)				
11.1		Chi mua nguyên, nhiên vật liệu, năng lượng, vật tư, phụ tùng chưa được Nhà nước ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, sách báo phục vụ chuyên môn				
		Dự toán chi tiết: - Tên vật tư, hóa chất; tiêu chuẩn kỹ				

TT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số	Chia năm		
				Năm	Năm	Năm
		<i>thuật, xuất xứ, quy cách đóng gói, đơn giá, số lượng</i> <i>- Dụng cụ, phụ tùng mau hồng</i> <i>(Phụ lục chi tiết và báo giá kèm theo)</i>				
11.2		Phô tô in ấn tài liệu				
12	7050	Tài sản vô hình <i>(Danh mục chi tiết và Báo giá tham khảo kèm theo)</i>				
13	7750	Chi khác (13.1 + 13.2)				
13.1		Chi phí quản lý chung (không quá 5%/kinh phí từng năm và tối đa không quá 200trđ/1 nhiệm vụ)				
13.2		Chi khác (Phí đăng bài, đăng ký SHTT, GPII, ...)				
		Tổng cộng	+	+	+	+

....., ngày ... tháng ... năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Kế toán đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ nhiệm nhiệm vụ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phê duyệt của Viện Hàn lâm KHCNVN

***Phụ lục vật tư, hóa chất, nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ:**

TT	Tên vật tư, hoá chất, nguyên vật liệu	Xuất xứ	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính (<i>quy cách đóng gói</i>)	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Chia năm		
								Năm...	Năm...	Năm...
1				Chai (dung tích)						
2				lít						
3				lọ (dung tích)						
...										
	Cộng						+	+	+	+

*** Phụ lục mua sắm tài sản cố định:**

TT	Tên thiết bị	Xuất xứ	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Chia năm		
								Năm...	Năm...	Năm...
1										
2										
...										
	Cộng						+	+	+	+

*** Phụ lục dịch vụ thuê ngoài:**

TT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Chia năm		
						Năm...	Năm...	Năm...
1		Mẫu (hoặc phép đo.....)						
2								
...								
	Cộng				+	+	+	+

***Các phụ lục cần thiết khác (nếu có)**

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN

HỒ SƠ NHIỆM VỤ
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC TẠI
VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

TÊN NHIỆM VỤ
PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC (*ghi rõ hạng*)
VỀ..

Mã số :*

Loại:

Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....

Đơn vị :

....., /201...

Ghi chú:

* Mã số được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN

HỒ SƠ NHIỆM
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC TẠI
VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Tên nhiệm vụ
PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU (*ghi rõ hạng*) VỀ..

Mã số :*

Loại:

Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....

Đơn vị :

Xác nhận của Hội đồng tư vấn cấp Viện Hàn lâm KHCNVN

... Chức danh trong Hội đồng...

... Chức danh trong Hội đồng...

TS. Nguyễn Văn A

PGS. TS. Nguyễn Văn B

....., .../20...

Ghi chú:

* Mã số được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện;

Hồ sơ nhiệm vụ gồm:

- 1/ Đơn đăng ký (Mẫu 6);
- 2/ Thuyết minh nhiệm vụ (Mẫu 7);
- 3/ Báo cáo định hướng nghiên cứu dài hạn của nhóm nghiên cứu;
- 4/ Quyết định của đơn vị về việc công nhận nhóm nghiên cứu xuất sắc (Mẫu 1);
- 5/ Lý lịch khoa học của trưởng nhóm (Mẫu 3), các thành viên chính và chuyên gia (Nếu có) (Mẫu 3, mẫu 4 và mẫu 4.1);
- 6/ Cam kết của các thành viên chính với Trưởng nhóm về việc tham gia nhóm nghiên cứu (Mẫu 5);
- 7/ Báo cáo về việc hoàn thiện hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ;
- 8/ Các văn bản khác (khả năng huy động thêm nguồn vốn, ...) (nếu có).

Hồ sơ đóng thành quyển theo thứ tự các mục như trên.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH

Lần thứ: năm:

I. Thông tin chung

1. Chủ nhiệm nhiệm vụ:
2. Đơn vị:
3. Tên: Nhiệm vụ phát triển nhóm nghiên cứu (ghi rõ hạng) về..... Mã số:
4. Loại hỗ trợ:
Thời gian thực hiện: từ tháng năm đến tháng năm
5. Kinh phí:
- Kinh phí được phê duyệt:
- Kinh phí đã cấp:

II. Những nội dung thay đổi đề nghị điều chỉnh:

1. Về nội dung công việc (nếu có)
2. Về sản phẩm (kết quả thực hiện) (nếu có)
3. Về tiến độ (nếu có)
4. Về dự toán theo biểu sau:

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH

Mục chi	Nội dung chi	Dự toán phê duyệt ban đầu	Dự toán điều chỉnh	Tăng/giảm
	Tổng cộng:	+	+	0

III. Thuyết minh lý do điều chỉnh dự toán: (Nguyên nhân tăng, giảm dự toán)

IV. Cam kết: Tôi cam kết những thay đổi trên không làm thay đổi kết quả thực hiện và không làm tăng tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ./.

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ trách kế toán
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ nhiệm nhiệm vụ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phê duyệt của Viện Hàn lâm KHCNVN

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN
HỖ TRỢ NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC**

Tên nhiệm vụ
PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU (ghi rõ hạng) VỀ...

Mã số:

Loại:.....

Chương trình: Phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN

Chủ nhiệm nhiệm vụ:

Đơn vị:.....

....., /20....

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN
HỖ TRỢ NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC**

Tên:
PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC VỀ...

Mã số:

Loại:

Chương trình: Phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN

Chủ nhiệm nhiệm vụ:

Đơn vị :

Chủ nhiệm nhiệm vụ

Nguyễn Văn A

Thủ trưởng đơn vị

Trần Văn B

....., /20...

Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ gồm 2 phần chính:

Phần I. Kết quả đạt được, gồm các văn bản:

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ;
- Các sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ;
- Minh chứng về các kết quả công bố, sở hữu trí tuệ và đào tạo.

Phần II: Hồ sơ kèm theo, gồm các văn bản sau:

- Báo cáo tình hình sử dụng, quyết toán tài chính có xác nhận của kế toán và thủ trưởng đơn vị (mẫu 11);
- Thuyết minh nhiệm vụ (mẫu 07) đã được phê duyệt (bản sao);
- Đơn đề nghị điều chỉnh dự toán có phê duyệt của Thủ trưởng đơn vị (mẫu 9) (nếu có);
- Biên bản họp Hội đồng đánh giá nghiệm thu kết quả kèm nhận xét của 02 phản biện của Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở (*chỉ có khi nộp Viện Hàn lâm*);
- Giải trình của chủ nhiệm có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị và Hội đồng khoa học (trường hợp nộp hồ sơ muộn hơn 3 tháng sau khi kết thúc thời gian thực hiện) (nếu có) (*chỉ có khi nộp Viện Hàn lâm*).

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN

1. Tên : Nhiệm vụ phát triển nhóm nghiên cứu (ghi rõ hạng) về.....
2. Mã số:
3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:
4. Thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN
5. Loại hỗ trợ:
- Thời gian thực hiện: từ tháng năm đến tháng năm
6. Kinh phí được cấp:

STT	Mục chi	Nội dung chi	Kinh phí theo đề cương phê duyệt	Kinh phí điều chỉnh	Kinh phí quyết toán	Chênh lệch (hủy nộp lại NSNN)
1	6500	Thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện nước phục vụ trực tiếp nhóm nghiên cứu)				
2	6550	Vật tư văn phòng				
3	6600	Thông tin liên lạc				
4	6650	Hội nghị, hội thảo khoa học				
5	6700	Công tác phí				
6	6750	Chi phí thuê mướn (6.1+6.2+6.3+6.4+6.5)				
6.1		Thuê phương tiện vận chuyển				
6.2		Thuê tài sản (thiết bị) phục vụ nghiên cứu				
6.3		Thuê chuyên gia nước ngoài				
6.4		Thuê chuyên gia trong nước				
6.5		Chi phí dịch vụ thuê ngoài, thuê mướn khác				
7	6800	Chi đoàn ra				
8	6850	Chi đoàn vào				
9	6900	Sửa chữa TSCĐ phục vụ trực tiếp NCKH cho nhiệm vụ				
10	6950	Mua sắm tài sản cố định				
11	7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn (11.1+11.2+11.3)				
11.1		Chi mua nguyên, nhiên vật liệu, năng lượng, vật tư, phụ tùng chưa được Nhà nước ban hành định mức kinh tế kỹ thuật				

STT	Mục chi	Nội dung chi	Kinh phí theo đề cương phê duyệt	Kinh phí điều chỉnh	Kinh phí quyết toán	Chênh lệch (hủy nộp lại NSNN)
11.2		Tiền công lao động trực tiếp của nhóm nghiên cứu				
11.3		Phô tô in ấn				
12	7050	Tài sản vô hình				
13	7750	Chi khác (13.1 + 13.2)				
13.1		Chi phí quản lý chung				
13.2		Chi khác (Phí đăng bài, đăng ký SHTT, GPII, ...)				
		Tổng cộng				

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ trách kế toán
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ nhiệm nhiệm vụ
(Ký, ghi rõ họ tên)